|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**Số: /BYT-ATTPV/v báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ năm 2023 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

Kính gửi:

- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao động – Thương binh và Xã hội, Công An, Tài chính;

- Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam;

- Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 13 tháng 4 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 17/CT-TTg về việc “Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

Theo quy định tại Chỉ thị, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chỉ thị về Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

Để báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện năm 2023 đảm bảo đúng thời gian theo quy định, Bộ Y tế đề nghị các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) trước ngày 20/11/2023 (*Có đề cương báo cáo gửi kèm*).

(*Thông tin chi tiết xin liên hệ TS. Cao Văn Trung – Phó trưởng phòng Giám sát ngộ độc thực phẩm và Thông tin truyền thông – Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế. SĐT:0913379778, Email:caovantrungvfa@gmail.com*).

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**- Như trên;- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);- Bộ trưởng (để báo cáo);- Các Thứ trưởng;- Sở Y tế các tỉnh/TP trực thuộc TƯ (để thực hiện);- Ban QL ATTP TP. Hồ Chí Minh, Ban QL ATTP TP. Đà Nẵng, Ban QL ATTP tỉnh Bắc Ninh (để thực hiện);- Lưu: VT, ATTP. | **KT. BỘ TRƯỞNG** **THỨ TRƯỞNG** **Đỗ Xuân Tuyên** |

**PHỤ LỤC 1:**

**Đề cương Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ**

*(Kèm Công văn số ..…../BYT-ATTP ngày …. tháng …. năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

|  |  |
| --- | --- |
| … **ĐƠN VỊ BÁO CÁO** ...**(UBND TỈNH/TP., BỘ, NGÀNH, MTTQ)--------------------------------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: ……/BC - …….. | *….., ngày …… tháng …… năm 20…..* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả kết quả thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới năm 2023**

**I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023**

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Ban hành công văn hướng dẫn, kế hoạch triển khai Chỉ thị, tổ chức hội nghị quán triệt thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới (Chỉ thị số 17/CT-TTg): *Đối tượng, số lượng, địa điểm, thời gian* ...

- Các hoạt động thực hiện nội dung Chỉ thị số 17/CT-TTg đã được lồng ghép, bố trí trong các hoạt động thường xuyên; các hoạt động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc lĩnh vực bảo đảm an toàn thực phẩm trong năm 2023.

2. Kết quả thực hiện các nội dung hoạt động trong năm 2023:

Kết quả thực hiện nội dung nhiệm vụ chung, nhiệm vụ đặc thù trong lĩnh vực bảo đảm an toàn thực phẩm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và Mặt trân Tổ quốc theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg, cụ thể:

2.1. Kết quả rà soát, đề xuất và trình ban hành sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý; kết quả kiểm tra, giám sát công tác quản lý an toàn thực phẩm và việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại các tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và việc xử lý tổ chức, cá nhân lơ là, thiếu trách nhiệm trong quản lý (nếu có).

2.2 Kết quả thực hiện công tác giám sát an toàn thực phẩm; công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhận vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, kể cả về xử lý về hình sự (nếu có).

2.3. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực bảo đảm an toàn thực phẩm:

- Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đúng thời hạn; xây dựng lộ trình thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và công bố, công khai các quy trình, thủ tục hành chính theo quy định.

- Kết quả rà soát, xây dựng kế hoạch cắt giảm, đơn giản điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý.

2.4. Kết quả thực hiện công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm; biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm an toàn thực phẩm bị xử lý theo quy định:

Kết quả truyền thông, phổ biến văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm; thông tin, giáo dục và truyền thông về an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; tuyên tuyền, biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn, công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định.

2.5. Kết quả thực hiện các Chương trình phối hợp của Chính phủ với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động và giám sát công tác an toàn thực phẩm ở Trung ương và địa phương trong phạm vi, thẩm quyền quản lý.

2.6. Kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành đơn vị, xử lý công việc, báo cáo; kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị quản lý an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý; kết quả phân bổ nguồn lực để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2023.

2.7. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đặc thù tại Chỉ thị số 17/CT-TTg.

2.8. Các hoạt động khác liên quan đến bảo đảm an toàn thực phẩm.

3. Nhận xét, đánh giá:

Dựa trên kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg năm 2023 và so sánh với kết quả thực hiện cùng kỳ năm 2022 phân tích, đánh giá:

4.1. Thành tích đã đạt được:………………………………………………..

4.2. Tồn tại, nguyên nhâ……………………………………………………

**II. PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Xác định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung và biện pháp thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg, tập trung vào những vấn đề trọng tâm cần ưu tiên giải quyết thuộc thẩm quyền quản lý nhằm tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

 Đề xuất, kiến nghị những nội dung cụ thể (nếu có) ……

*(\*Báo cáo không dài quá 10 trang)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ Y tế;- ……………….;- Lưu: ……………. | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

**PHỤ LỤC 2**

*(Kèm Công văn số ..../BYT-ATTP ngày …. tháng …. năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**Bảng tổng hợp kết quả và so sánh chỉ tiêu thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg năm 2023**

1. **Bảng tổng hợp kết quả thực hiện**

| **TT** | **Nội dung hoạt động** | **Kết quả thực hiện** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1.** | **Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg:**  |
| 1.1. | Kế hoạch thực hiện, công văn hướng dẫn, hội nghị quán triệt… | Số lượng, trích yếu, đối tượng, thời gian, địa điểm |  |
| 1.2. | Thực hiện nội dung Chỉ thị số 17/CT-TTg đã được lồng ghép, bố trí trong hoạt động thường xuyên | Số lượng, tên từng hoạt động … |  |
| 1.3 | Hoạt động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc lĩnh vực bảo đảm ATTP trong năm | Số lượng, tên hoạt động, tên các đơn vị phối hợp … |  |
| **2.** | **Kết quả thực hiện các nội dung hoạt động trong năm** |
| 2.1. | Trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm |  |  |
|  | Rà soát, đề xuất và trình ban hành sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản QPPL. | Số lượng, tên văn bản, nội dung cụ thể … |  |
| Kiểm tra, giám sát công tác quản lý ATTP và việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg tại các tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; xử lý tổ chức, cá nhân lơ là, thiếu trách nhiệm trong quản lý (*nếu có*) | Số lượng, tên đơn vị, kết quả cụ thể … |  |
| 2.2. | Công tác giám sát ATTP; hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhận vi phạm quy định về ATTP, kể cả về xử lý về hình sự (nếu có) | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể (vụ, tổ chức, cá nhân, xử lý hành chính, xử lý sản phẩm vi phạm, xử lý hình sự…) |  |
| 2.3. | Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực bảo đảm ATTP | Số lượng, kết quả cụ thể … |  |
|  | Thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính về ATTP thuộc thẩm quyền quản lý | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể … |  |
| Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đúng thời hạn; xây dựng lộ trình thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và công bố, công khai các quy trình, thủ tục hành chính theo quy định. | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể … |  |
| Rà soát, xây dựng kế hoạch cắt giảm, đơn giản điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính lĩnh vực ATTP thuộc thẩm quyền quản lý. | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể … |  |
| 2.4. | Công tác thông tin, truyền thông về ATTP; biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm ATTP bị xử lý theo quy định | Số lượng, tên hoạt động, kết quả cụ thể (hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tin, bài, phóng sự …). |  |
| 2.5. | Thực hiện các Chương trình phối hợp của Chính phủ với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động và giám sát công tác ATTP ở Trung ương và địa phương trong phạm vi, thẩm quyền quản lý. | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể … |  |
| 2.6. | Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác bảo đảm ATTP theo đúng quy định | Số nguồn lực cụ thể … |  |
|  | Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành đơn vị, xử lý công việc, báo cáo; kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị quản lý an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể … |  |
| Phân bổ nguồn lực để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm ATTP năm 2023 | Tên nguồn lực, số lượng, kết quả cụ thể … |  |
| 2.7. | Thực hiện các nhiệm vụ đặc thù được yêu cầu tại Chỉ thị số 17/CT-TTg | Số lượng, nội dung hoạt động, kết quả cụ thể … |  |

1. **Bảng so sánh một số chỉ tiêu thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg năm 2023**

| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Thực hiện năm 2023** | **So sánh với cùng kỳ 2022(+/-)** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1.** | Công tác giám sát ATTP; công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhận vi phạm quy định về ATTP |  |  |
| **2.** | Giải quyết thủ tục hành chính đúng thời hạn; xây dựng lộ trình thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và công bố, công khai các quy trình, thủ tục hành chính theo quy định. |  |  |
| **3.** | Công tác thông tin, truyền thông về ATTP; biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm ATTP bị xử lý theo quy định |  |  |
| **4.** | Thực hiện các Chương trình phối hợp của Chính phủ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động và giám sát công tác ATTP ở Trung ương và địa phương trong phạm vi, thẩm quyền quản lý. |  |  |
| **5.** | Phân bổ nguồn lực để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu công tác bảo đảm ATTP năm 2023 |  |  |
| **6.** | Thực hiện các nhiệm vụ đặc thù được yêu cầu tại Chỉ thị số 17/CT-TTg |  |  |